TIN ĐẠI CƯƠNG

Bài 10: STRING

Trần Thị Ngân

Bộ môn Công nghệ phần mềm, Khoa CNTT Trường đại học Thủy Lợi

So sánh mảng và vector

Mảng một chiều :

- Dãy các phần tử có cùng kiểu dữ liệu
- Kích thước cố định

Ví dụ: float a[10];

Vector

- Tương tự như mảng nhưng kích thước có thể thay đổi
- Ví dụ : vector<float> a;

Nội dung chính

- 1. Kiểu dữ liệu string
- 2. Khai báo và sử dụng
- 3. Các hàm liên quan
- 4. Bài tập

1. Kiểu dữ liệu string

- Nhu cầu: nhiều phần mềm làm việc với dãy các
 kí tự, như họ tên học sinh, địa chỉ, email, ...
- → Tất cả đều ở dạng các chuỗi các kí tự
- Chuỗi các kí tự → có thể sử dụng mảng hoặc vector để lưu trữ.

Kiểu dữ liệu string

- Dưới dạng mảng hoặc vector, chuỗi ký tự được
 khai báo: char ten_hoc_sinh[100]; hoặc
 vector < char > ten_hoc_sinh;
- Do việc sử dụng các chuỗi kí tự ngày càng phổ biến, C++ đã cung cấp kiểu dữ liệu mới string cùng các hàm tiện ích đi kèm

2. Khai báo và sử dung

 Khai báo thư viên string trước khi sử dung : #include<string>

Cách khai báo biến

```
string a; // a la kieu string, a khong co ki tu nao
string b = "Dai hoc Thuy Loi";
string c("Xin chao");
```

Lưu ý :

```
Giá tri của biến string phải để trong hai dấu nháy kép " "
  Ví du: nếu khai báo string b = Dai học Thuy Lọi;
```

→ thiếu dấu " ", trình biên dịch sẽ báo lỗi Nếu muốn có dấu nháy kép " " trong string thì cần thêm kí tư \ trước kí tư nàv

```
Ví dụ: string d = "Doremon noi: \" Nobita oi. \" ";
```

Khai báo và sử dụng

In string ra màn hình: sử dụng cout

```
string ho_va_ten = "Nguyen Ngoc Minh";
cout << ho_va_ten;</pre>
```

Nhập string từ bàn phím : 2 cách

```
Sử dụng cin : chỉ lấy các kí tự đầu đến khi có khoảng trống thì dùng lại
string ho_va_ten;
cin >> ho_va_ten;
Sử dụng getline: lấy toàn bộ dòng
string ho_va_ten;
getline(cin, ho_va_ten);
```

Sử dụng cin

```
string ho_va_ten;

cin >> ho_va_ten;

nếu người sử dụng nhập "Nguyen Ngoc Minh", kết quả:

ho va ten = Nguyen
```

Sử dụng getline

```
string ho_va_ten;
getline(cin, ho_va_ten);
```

→ nếu người sử dụng nhập "Nguyen Ngoc Minh", kết quả : ho_va_ten = Nguyen Ngoc Minh

Chỉ số (index)

- Về bản chất, string là 1 chuỗi các kí tự
 - → có thể truy cập từng kí tự bằng cách sử dụng chỉ số (index)
- Ví du :

```
string a = "Nguyen Anh";
```

→ a[0] = N, a[4] = e cout << a[7] << endl; //in ra 'A' a[9] = 'a'; //đổi 'h' thành 'a'

	N	g	u	у	е	n		Α	n	h	
Chỉ số	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	

3. Các hàm liên quan

- Rất nhiều hàm trong thư viện string, tham khảo http://www.cplusplus.com/reference/string/string/
- Cân thực hành thật nhiều để sử dụng thông thạo các hàm
- Một số hàm hay sử dụng

```
s.size() hoặc s.length(): trả về chiều dài (số kí tự) của xâu s.resize(m): thay đổi cỡ của xâu s thành m phần tử s.erase(pos,k): xoá k kí tự bắt đầu từ vị trí pos s.push_back(c): thêm kí tự c vào cuối xâu s.insert(pos,str): chèn xâu str vào s bắt đầu từ vị trí pos s.find(str): trả về vị trí của str trong s, hoặc s.npos nếu không tìm thấy
s.substr(pos,k): trả về xâu mới là k kí tự của s bắt đầu từ vị trí pos
```

Ví dụ : Thực hiện các hàm trên với xâu s = "Xin chao cac ban!" được nhập từ bàn phím.

Chương trình sau đây làm những việc gì?

```
#include <iostream>
#include <string>
using namespace std;
int main()
    string str;
    cout << "Nhap vao mot chuoi ki tu: ";
    getline(cin, str); //nhan xau tu ban phim
    cout << "Chuoi nay co do dai la " << str.length() << endl;</pre>
    cout << str.erase(9.4) << endl;
    cout << str.insert(str.size()-1," Lan") << endl;</pre>
    size t pos = str.find("chao");
    cout << "pos = " << pos << endl;
    if (pos != str.npos)
        cout << "pos = " << pos << endl;
        cout << str.substr(pos) << endl;</pre>
    return 0:
```

Một số toán tử

- s[i]: truy cập đến phần tử thứ i của xâu
 string ho = "Nguyen"; → ho[2] = 'u'
- Toán tử +: nối hai xâu string ho = "Nguyen"; string ten = "Ngoc Minh"; string hoten = ho + " " + ten;
 - → hoten = "Nguyen Ngoc Minh"
- Toán tử +=: nối hai xâu string ho = "Nguyen"; string ten = "Ngoc Minh"; string ho += " " + ten; → ho = "Nguyen Ngoc Minh"
- Các phép toán so sánh (so sánh theo giá trị từ điển) s1 < s2, s1 <= s2, s1 == s2, s1!= s2...</p>

Một số hàm kí tự

Một số hàm kí tư trong thư viên cctype int isalnum(char c): trả về true nếu c là một chữ cái hoặc một số int isalpha(char c): trả về true nếu c là một chữ cái int isdigit(char c): trả về true nếu c là một chữ số int isupper(char c): trả về true nếu c là một chữ hoa int isspace(char c): trả về true nếu c là một khoảng trống int toupper(char c): đối kí tư c sang chữ hoa int tolower(char c): đổi kí tư c sang chữ thường Ví du : Thực hiện các hàm trên với các kí tư của xâu s = "Chelsea 5 - 0 Fverton".

Chương trình sau đây cho ra kết quả thế nào?

```
#include <iostream>
#include <string>
using namespace std;
int main()
    string str("Chelsea 5 - 0 Everton"):
   //kiem tra mot ki tu co phai la chu cai hay so
   if (isalnum(str[10])) cout << "Chu cai/so" << str[10] << endl;
   else cout << "Ki tu " << str[10] << " khong phai chu cai hay so.\n";
   //kiem tra mot ki tu co phai la chu thuong
   if (islower(str[2])) cout << "Ki tu " << str[2] << " la chu thuong.\n";
   else cout << "Ki tu " << str[2] << " khong phai chu thuong.\n";
   //dem so chu so va so khoang trong
    int i, soChuSo=0, soKhoangTrong=0;
    for (i=0; i< str.size(); i++)
        if (isdigit(str[i])) soChuSo++;
        if (isspace(str[i])) soKhoangTrong++;
   cout << "So chu so la " << soChuSo << endl:
   cout << "So khoang trong la " << soKhoangTrong << endl;</pre>
    return 0:
}
```

Đổi một xâu kí tự thành chữ hoa.

```
#include <iostream>
#include <string>
using namespace std;
//ham chuHoa
string chuHoa(string s)
    for (int i=0; i<s.size(); i++)
        s[i] = toupper(s[i]);
    return s:
int main()
    string str;
    cout << "Nhap vao mot chuoi ki tu: ";
    getline(cin, str); //nhan xau tu ban phim
    cout << "Xau vua nhap duoc viet hoa thanh " << chuHoa(str) << endl;
    return 0:
```

4. Bài tập

Bài 1: Nhập vào một xâu kí tự. Đếm xem kí tự 'a' xuất hiện bao nhiều lần trong chuỗi đó. Đổi toàn bộ các kí tự 'a' trong chuỗi thành 'e'.

Bài 2: Nhập vào một chuỗi s. Kiểm tra xem s có chứa toàn các chữ số hay không.

Bài 3: Nhập vào hai xâu str1 và str2. Kiểm tra xem xâu str2 có xuất hiện trong xâu str1 hay không, nếu có thì xuất hiện mấy lần.